TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vòng Cảnh Mỹ Dung

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 210/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Tú T, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1995 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 668/22, Tổ 3, Khu phố 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Ngọc N; có chồng (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: tiền sự: Ngày 19/4/2024, bị Chủ tịch UBND phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Cửa hàng Bách Hóa Xanh B; địa chỉ: Số 333/3 đường 30/4, Khu phố 3, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lê Bá H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 42/2 N, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Lê Văn P, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 102/23, Đường 30/4, Tổ 9, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Bích N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/4/2024, Nguyễn Ngọc Tú T bị Chủ tịch UBND phường P, thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 145/QĐ-XPHC ngày 19/4/2024; Trinh nộp phạt ngày 24/4/2024 theo biên lai số 338554 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/5/2024, anh Lê Văn P chở T đến khu vực sân bóng Gò Đậu thuộc Khu phố 3, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một chờ cậu của anh P ra để mượn tiền; trong lúc đứng chờ, T nói với anh P là T đi mua đồ dung. T đi bộ đến Cửa hàng B, địa chỉ tại số 333/3, Đường 30/4, Khu phố 3, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một; khi vào bên trong cửa hàng, T đi xung quanh tìm đồ dùng; do chỉ còn 14.000 đồng không đủ mua hộp thịt, nên khi thấy không có ai để ý, T lén lấy 01 hộp thịt hiệu Hormel Spam trên kệ hàng giấu vào túi áo bên trong của áo khoác T đang mặc; tiếp đó, T lấy 02 gói mì ăn liền hiệu Gấu đỏ cầm trên tay rồi đi ra quầy tính tiền.

Sau khi tính tiền xong 02 gói mì ăn liền, T bước ra khỏi cửa hàng. Lúc này, chị Nguyễn Thị Bích N (nhân viên cửa hàng) thấy T có biểu hiện nghi vấn, nên chạy ra yêu cầu T quay vào cửa hàng. Qua làm việc, T lấy từ túi áo bên trong của áo khoác T đang mặc ra 01 hộp thịt hiệu Hormel Spam, trọng lượng 340 gam, mã số hộp 3760059662. Sau đó, chị N báo quản lý cửa hàng biết sự việc và đưa T cùng hộp thịt đến Công an phường Chánh Nghĩa làm việc. Sau đó, sự việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định giá tái sản số 147/KL-HSĐĐGTS ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 một hộp thịt nhãn hiệu Hormel Spam trọng lượng 340 gam trị giá 137.000 đồng.

Ngày 18/6/2024, Cơ quan điều tra trả lại hộp thịt Hormel Spam cho Cửa hàng B.

Tại Cáo trạng số 163/CT-VKSTDM ngày 18/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết

định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho bị hại, nên không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Anh Lê Văn P không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật; mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại trong quá trình điều tra, vật chứng của vụ án, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 27/5/2024, tại Cửa hàng B có địa chỉ số 333/3 đường 30/4, Khu phố 3, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, Nguyễn Ngọc Tú T đã có hành vi trộm 01 hộp thịt hiệu Hormel Spam, trọng lượng 340 gam, trị giá 137.000 đồng của Cửa hàng B; mặc dù, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức, bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T biết trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; cũng như để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; tuy nhiên, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội. Do bị cáo có đủ các điều kiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo được lao động nuôi con ăn học.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại; bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (27/9/2024). Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T cho Ủy ban nhân dân

phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tú T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND P. Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường